

Bản án số: 527/2025/HS-ST

Ngày: 28-8-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Thẩm phán: Ông Vũ Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Vũ Thúy Hằng
- Ông Nguyễn Bá Nhịn
- Ông Trương Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 629/2025/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4149/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025 đối với:

- Bị cáo:

Lâm Văn T2; Giới tính: Nam; Sinh năm 1962 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi thường trú: Không đăng ký nơi thường trú; Nơi cư trú: Nhà không số (kế bên nhà số A3), Khu phố A2, phường T4, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường T3, Thành phố Hồ Chí Minh); Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Tôn giáo: Không; Con ông Lâm Văn S (chết) và con bà Trần Thị B (chết); Bị cáo có vợ và có 02 người con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1998); Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/10/2024 - có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Nguyễn C, sinh năm 1984; Nơi thường trú: Khu dân cư C, thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã P, tỉnh Quảng Ngãi); Nơi ở hiện nay: Nhà không số, khu phố A2, phường T4, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T3, Thành phố Hồ Chí Minh) - có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Ông Lâm Bộ Phụng T, sinh năm 1998; Nơi thường trú: 131/2/ tổ B, khu phố B, phường T4, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: 131/2/ tổ B, khu phố B, phường T4, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T3, Thành phố Hồ Chí Minh) – vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:*

Luật sư Vũ Quốc T1, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H, làm việc tại Công ty L, bào chữa chỉ định cho bị cáo Lâm Văn T2 - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 15/4/2024, sau khi ông Nguyễn C uống rượu bia và khi về đến nhà không số (kế bên nhà số A3), Khu phố A2, phường T4, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T3, Thành phố Hồ Chí Minh), ông Nguyễn C gặp Lâm Bộ Phụng T và chửi Phụng T nên hai bên cãi nhau. Sau đó, Phụng T có kể lại sự việc bị ông Nguyễn C mắng chửi cho cha là Lâm Văn T2 nghe. Đến khoảng 08 giờ ngày 16/4/2024, khi ông C mở cửa nhà ra quét sân thì nhìn thấy Phụng T ở bên phòng trọ nên tiếp tục chửi Phụng T, lúc này bà Lê Thị Hoàng A6 là chủ nhà trọ ra can ngăn ông C và khi bà Hoàng A6 đi về nhà thì Văn T2 từ trong nhà trọ ra nói với ông C “Sao mày tối ngày mày ăn hiếp con tao hoài vậy”, ông C nói lại “Tao chửi phong long, mắc mớ gì tao chửi nó”. Sau đó, Văn T2 với C lại tiếp tục cãi nhau, Văn T2 nói “Tao đâm mày thấy mẹ nha, Polpot tao chưa sợ mắc gì tao sợ mày” thì C thách thức nói “Mày dám không, tao kêu đàn em san bằng nhà mày giờ, nhà mày tao muốn luộc chừng nào thì luộc”. Nghe Nguyễn C thách thức Văn T2 bức tức nên đi vào phòng trọ lấy 01 con dao dài 31,5 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm được cất trong tủ quần áo chạy sang phòng trọ của ông Nguyễn C, rồi Văn T2 cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng của ông Nguyễn C. Lúc này, Phụng T chạy theo sau cản Văn T lại nên Văn T2 không đâm hết lưỡi dao vào bụng ông Nguyễn C. Sau khi Văn T2 rút dao ra thì Phụng T ngăn cản và năn nỉ “Ba cho nó đi bệnh viện đi, không là ở tù chết luôn” nên Văn T2 mới dừng lại, để cho ông C ôm bụng đi ra ngoài gọi người chở đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Q.

Sự việc được người dân trình báo Công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh). Công an phường Tân Chánh Hiệp tiến hành bảo vệ hiện trường, thông báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12 phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng để điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Q12, Lâm Văn T2 đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 3512/KLTTCT-CO9B ngày 19/6/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn C đã kết luận:

- 01 sẹo phẫu thuật đường trắng giữa trên dưới rốn, kích thước trung bình;
- 01 sẹo dẫn lưu vùng bụng phải cách rốn 10 cm, kích thước nhỏ;
- 01 sẹo dẫn lưu vùng bụng trái cách đường trắng giữa 12 cm, kích thước nhỏ;
- 01 sẹo vết thương vùng bụng trái cách sẹo trên xuống dưới 02 cm, cách rốn 10 cm có bờ mép gọn, kích thước nhỏ;
- Cắt đoạn hồng tràng thừa đã khâu;
- Rách mạc nối đã khâu.
- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn C tại thời điểm giám định là 41%.
- Thương tích của Nguyễn C có đặc điểm phù hợp do vật sắc nhọn tác động gây ra, chiều hướng từ trái qua phải. Thương tích gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Cáo trạng số 379/CT-VKS-P2 ngày 10/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lâm Văn T2 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lâm Văn T2 khai nhận hành vi như cáo trạng đã nêu.
- Bị hại Nguyễn C yêu cầu bị cáo Lâm Văn T2 bồi thường chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện là 80.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 30.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng, tổng cộng các khoản trên là 140.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên phạt bị cáo Lâm Văn T2 từ 12 năm tù đến 14 năm tù về tội “Giết người”.

+ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Luật sư Vũ Quốc T1 trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Lâm Văn T2: Luật sư thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo, nhưng Luật sư cho rằng mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tại phiên tòa là quá nghiêm khắc. Bản thân bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi của bị hại; bản thân bị cáo là người lớn tuổi (63 tuổi), có nhân thân tốt, có trình độ học vấn thấp và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự (chiến trường Campuchia) nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo Lâm Văn T2 đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, bị cáo không trình bày gì thêm.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về việc giải quyết vụ án. Về phía Luật sư cũng giữ nguyên quan điểm bào chữa.

- Bị hại đồng ý với mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tại phiên tòa, nhưng nếu bị cáo bồi thường ngay cho bị hại thì bị hại sẽ có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

- Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa đã thực đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của

pháp luật. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định:

[2.1] Lâm Văn T2 và ông Nguyễn C là hàng xóm cùng dãy nhà trọ thuộc khu phố A2, phường T4, Quận A, Thành phố H (nay là phường T3, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2.2] Vào tối ngày 15/4/2024, sau khi ông Nguyễn C uống rượu bia và khi về đến nhà trọ, ông Nguyễn C gặp L1 và chửi Phụng T nên hai bên cãi nhau. Sau đó, Phụng T có kể lại sự việc bị ông Nguyễn C mắng chửi cho cha là Lâm Văn T2 nghe. Đến khoảng 08 giờ ngày 16/4/2024, ông C nhìn thấy Phụng T ở bên phòng trọ nên lại tiếp tục chửi Phụng T, lúc này bà Lê Thị Hoàng A6 là chủ nhà trọ ra can ngăn, do đó hai bên không cãi nhau. Khi bà Hoàng A6 đi về nhà thì Văn T2 từ trong nhà trọ đi ra nói với ông C *“Sao mày tối ngày mày ăn hiếp con tao hoài vậy”*, ông C nói lại *“Tao chửi phong long, mắc mớ gì tao chửi nó”*. Sau đó, Văn T2 và ông C tiếp tục cãi nhau, Văn T2 nói *“Tao đâm mày thấy mẹ nha, Polpot tao chưa sợ mắc gì tao sợ mày”* thì ông C thách thức nói *“Mày dám không, tao kêu đàn em san bằng nhà mày giờ, nhà mày tao muốn lוע chùng nào thì lוע”*. Nghe ông Nguyễn C thách thức như vậy, T2 bực tức nên đi vào phòng trọ lấy 01 con dao dài 31,5 cm chạy sang phòng trọ của ông C, rồi T2 cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng của ông C. Lúc này, T chạy theo sau cản T2 lại nên T2 đã không đâm hết lưỡi dao vào bụng ông C. Sau khi T2 rút dao ra thì T ngăn cản và nói *“Ba cho nó đi bệnh viện đi, không là ở tù chết luôn”* nên T2 dừng lại, để cho ông C ôm bụng đi ra ngoài gọi người chở đi Bệnh viện cấp cứu. Sau đó, ông C được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Q.

[2.3] Theo Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 3512/KLTTCT-C09B ngày 19/6/2024 đối với ông Nguyễn C đã xác định: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn C tại thời điểm giám định là: 41%; Thương tích gây nguy hiểm đến tính mạng.*

[2.4] Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày mà Lâm Văn T2 đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể là của ông Nguyễn C, đã gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật qua giám định là 41%, do đó hoàn toàn có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Văn T2 phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lâm

Văn T2 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người, được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ:

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Trong vụ án này, bị hại là người khơi chuyện và chửi con của bị cáo trước vào tối ngày 15/4/2024, rồi đến sáng ngày 16/4/2025 bị hại tiếp tục chửi con của bị cáo nên giữa bị cáo với bị hại cãi nhau. Sau khi nghe bị hại thách thức thì bị cáo lấy dao dài 31,5 cm sang phòng trọ của bị hại và đâm một nhát vào vùng bụng bị hại, gây tổn thương cơ thể bị hại với tỉ lệ 41% nên bị cáo bị kết luận phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đã nêu ở trên. Như vậy, trong trường hợp này bị hại cũng có một phần lỗi về việc khơi chuyện và chửi con bị cáo trước, nhưng chưa đủ mức để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên cũng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết nêu trên là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ngoài ra, bản thân bị cáo đã lớn tuổi (63 tuổi), có trình độ học vấn thấp (03/12), bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại chiến trường Campuchia nên cũng cho bị cáo được hưởng các tình tiết này là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.2] Bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị cáo phạm tội.

[3.3] Trong vụ án này, bị hại bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ là 41%, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 để lượng hình đối với bị cáo.

[4] Với hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố bị cáo là đã đủ mức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Điều này cũng phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp hơn mức mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tại phiên tòa. Xét thấy, mặc dù bị cáo phạm tội “Giết người” nhưng thuộc trường hợp chưa đạt và Hội đồng xét xử cũng có áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 để lượng hình đối với bị cáo. Tuy vậy trong vụ án này, bản thân bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (điểm s khoản 1 Điều 51) nên không đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, do đó không có cơ sở để chấp nhận lời đề nghị nêu trên của Luật sư Vũ Quốc T1.

[6] Đối với phần trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn C yêu cầu bị cáo Lâm Văn T2 bồi thường chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện là 80.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 30.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng, tổng cộng các khoản là 140.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này của bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 31,5 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm; 01 áo sơ mi dài tay màu nâu; 01 quần lửng bằng vải kaki màu nâu: xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; chấp nhận một phần lời trình bày của Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo tại phiên tòa.

[9] Về án phí:

Bị cáo Lâm Văn T2 là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên theo quy định tại Điều 3 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày rằng hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn và xin miễn án phí theo quy định của pháp luật nên cần miễn nộp án phí (án phí dân sự, án phí hình sự) cho bị cáo Văn T2.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung vào các năm 2017, 2024, 2025;

Xử phạt: bị cáo **Lâm Văn T2** 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”.
Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2024.

2. Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung vào các năm 2017, 2024, 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung vào các năm 2021, 2025; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

2.1 Buộc bị cáo Lâm Văn T2 phải bồi thường cho bị hại Nguyễn C chi phí điều trị, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị và tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tổng cộng là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng). Thi hành ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2.2 Tịch thu tiêu huỷ đối với:

+ 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31,5 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm;

+ 01(một) áo sơ mi dài tay màu nâu;

+ 01 (một) quần lửng bằng vải kaki màu nâu.

(Các tang vật nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/516 ngày 22/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo không phải nộp.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung vào các năm 2021, 2025;

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- Tòa Phúc thẩm TANDTC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS; (1)
- P. PV06 - CA TP.HCM; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (18) (5)

Ngô Ngọc Thắng